

Một hành trình nhân ái

Bác sĩ, tu sĩ phụ trách Khu điều trị bệnh phong Di Linh (tỉnh Lâm Đồng) Lê Thị Kim Thúy nói với tôi rằng: "Các bác tiền bối đã tạo dựng nên nơi này. Công lao của các vị ấy đối với bệnh nhân phong không thể nào kể hết. Chúng tôi chỉ là những người tiếp nối bước chân người trước, nguyên cung xã hội làm với dân nỗi đau của bệnh nhân". Tôi cảm nhận, ngon lúa tẩm huyết chưa bao giờ tắt giữa những ngọn đồi tràm mặm mèo xanh Bảo Thuận và Gia Hiệp. Ở nơi ấy, hành trình nhân ái suốt 90 năm qua chưa một ngày ngưng nghỉ..."

(XEM TIẾP TRANG 4)

Bài và ảnh: UÔNG THÁI BIỂU



Một góc Khu điều trị bệnh phong Di Linh.

Một hành trình nhân ái

(Tiếp theo trang 1)

Y học phương Đông đúc kết có bốn thứ bệnh cho là khó chữa, hay cách nói khác là "tứ chứng nan y", gồm: *phong* (cùi, phung, hủi); *lao* (ho lao, bệnh phổi); *cổ* (xơ gan, cổ trướng); *lại* (ung thư). Trong đó, bệnh phong được xếp đầu, bị coi là một trong những căn bệnh quái ác bởi sự tàn phá hiển hiện trên cơ thể người bệnh. Khi vừa xuất hiện vào thời cổ đại, bệnh phong đã gây nên nỗi khiếp đảm đối với loài người bởi sự găm nhấm kinh hoàng của vi-rút mà năm 1873, bác sĩ người Na Uy - G.H.A. Han-xen mới phát hiện ra. Đến đầu thế kỷ 20, phong vẫn bị coi là căn bệnh ghê gớm, có khả năng lây nhanh và không có thuốc chữa.

Trở lại với khởi thủy của Khu điều trị bệnh phong Di Linh (thuộc Trung tâm phòng chống bệnh xã hội Lâm Đồng). Hồi đâu thế kỷ trước, không ít người dân tộc thiểu số Cơ Ho, Mạ, Raglai và cả người Kinh ở các tỉnh: Lâm Đồng, Bình Thuận, Ninh Thuận... lâm phải căn bệnh quái ác này. Mặc cảm, sợ hãi và sự xua đuổi đã đẩy họ vào rừng sâu với cuộc sống bế tắc, đau đớn và đói khổ. Trong những lần khám phá thiên nhiên, vị linh mục rồi sau này được thụ phong giám mục tên là Giăng Ca-san, người Pháp, thuộc dòng Thừa sai Pa-ri đã tìm thấy họ giữa đại ngàn hoang vắng. Trong một bản tường trình hồi đó, linh mục trẻ viết: "Ở đây cho đến bây giờ, người ta chưa làm gì để tiếp cứu những người vô phúc ấy, người cùi bị bỏ mặc cho định mệnh, cho đói khổ, cho ruồng rãy bơ vơ, và khi không còn sức để làm gì nữa để kiếm ăn, nhất là khi tay chân đã bắt đầu cụt mất rồi, họ sẽ gục ngã ở một xó xỉnh nào đó rồi chết đi vì đói, vì lạnh...". Ông đã dẫn dắt 129 thân phận bất hạnh đầu tiên về để lập trại phong trong những ngày giá rét năm 1927 giữa một vùng đất cách biệt, ngày nay thuộc xã Bảo Thuận, huyện Di Linh (Lâm Đồng). Ngay từ ngày đó, những người Pháp đồng hương của Ca-san đã ngăn cản việc làm của ông. Trước những câu hỏi hạch sách, Ca-san thẳng thắn trả lời: "Chúng ta không thể vì bảo thủ nguyên tắc vệ sinh theo

lối mô phạm khắt khe mà giày xéo lên tình người. Tôi phải đứng ra lo cho họ vì họ quá khổn khổ!". Với quan niệm đó, vị giám mục đã dành 48 năm của cuộc đời mình hòa vào thế giới đau thương của bao con người là nạn nhân của vi-rút Han-xen. Năm 1973, ông trút hơi thở cuối cùng ngay trên giường bệnh của những người coi ông là ân nhân. Giờ đây, phần mộ của Ca-san vẫn yên vị giữa làng phong và hằng ngày, những người bệnh và thân nhân của họ vẫn đến cầu nguyện cho linh hồn vị tu sĩ có lòng trắc ẩn vô bờ bến...

KHÔNG gặp Anh hùng Lao động Mai Thị Mậu nhiều lần, nhưng quả thật, với vài cuộc tiếp xúc ngắn ngủi và những gì biết được về người nữ tu ấy đã để lại trong suy nghĩ của tôi những ấn tượng thật khó phai mờ. Bà là người mà nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu từng nhận xét: "Với bà Mai Thị Mậu, phái phong ba lần Anh hùng mới xứng đáng!". Là nhà quản lý, là cán bộ y tế, nhưng trước hết, bà là một người phụ nữ mà lòng nhân hậu và những hành động thể hiện đức từ tâm thật khó có thể dùng ngôn từ để chuyển tải hết. Khi giám mục Ca-san tạ thế, trách nhiệm điều hành ngôi làng đặc biệt này, ngay từ thời điểm đó, đã đặt lên đôi vai sơ Mậu, lúc đó bà mới 32 tuổi, đến từ Sài Gòn và đã sống ở làng phong 5 năm. Khi biết tin bà Mai Thị Mậu được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động vào cuối tháng 2-2005, Nhiều bệnh nhân còn đang được bàn tay bà chăm sóc hàng ngày hay đã bình phục trở về với cộng đồng đều xúc động rơi nước mắt khi chứng kiến vị ân nhân của họ được tôn vinh.

Mỗi lần quay trở lại là tôi lại nhớ kỷ niệm lần đầu đến Trung tâm điều trị bệnh phong Di Linh mà người dân địa phương quen gọi là "làng phong" và cuộc tiếp xúc vô tình đầu tiên với Anh hùng Mai Thị Mậu. Trên ngọn đồi dừng chân trong buổi trưa đứng bóng hôm ấy là một màu xanh ẩn dật, lành lạnh và những ngôi nhà nhỏ nép tựa vào nhau. Họ như là những cư dân có đời sống rất riêng trên một "ốc đảo". Trước mặt tôi là một người đàn ông gầy gò, gương mặt chim sâu, ám đậm. Vẻ như ông không muốn

tiếp chuyện khi ánh mắt chạm vào chiếc máy ảnh mà người đối diện vô tình đeo lủng lẳng bên người. Tôi giật mình hiểu ra, chẳng có ai lại thích ngắm gương khi khuôn mặt của mình biến dạng, méo mó. Sự mặc cảm đã thiêu đốt đến tận tâm can, thao thức trong từng giấc ngủ của những con người ấy. "Thôi, xin các anh đừng hỏi chuyện, đừng chụp ảnh, đừng bắt họ phải khổ tâm thêm. Đừng để họ phải thêm những lần mặc cảm không đáng có!". Tôi giật mình vì lời nhắc nhở bất ngờ của người nữ tu sĩ già mà về sau mới biết đó là sơ Mậu. Tôi cũng nhớ lời bà: "Được hòa nhập cộng đồng, được đối xử bình đẳng và nhân từ là niềm an ủi lớn lao nhất của những ai bị mắc bệnh phong".

Bà nói như thế và suốt phần đời đã qua, bà đã sống và làm hết sức cho điều tâm niệm đó. Bà như một điểm tựa tinh thần cho những người bệnh vượt qua cái "điếc" dữ dội nhất trong cuộc đời tàn phế của mình. Một giấc ngủ không sâu trong cơn đau thể xác cũng có sự vỗ về của sơ Mậu. Một người trở dạ sinh con cũng bùi chặt tay bà. Ai đó xấu số qua đời thì người chia sẻ sự mất mát, đau thương đầu tiên vẫn là sơ Mậu. Con cái người bệnh đi học, bà lo mọi thủ tục. Đám trẻ yêu đương nhau bà góp thêm đôi lời khuyên giải; khi họ thành gia thất bà lại giữ vai trò chủ hôn. Bà lo từng giấc ngủ, bữa ăn, không ngần ngại khi đưa bàn tay của mình rửa ráy, băng bó cho những cơ thể lở loét. Người thầy thuốc - tu sĩ ấy coi nỗi đau của những người bệnh như chính nỗi đau trên cơ thể mình. Chẳng lẽ bà không biết một mồi? Tôi hỏi. Anh hùng Lao động Mai Thị Mậu nói rằng: "Nhiều lúc cũng mệt lắm chứ. Nhưng những thân phận đáng thương ở đây không cho phép tôi được quyền nghỉ ngơi. Cuộc đời tôi đã thuộc về họ".

Lần này tôi về, Anh hùng Lao động Mai Thị Mậu về hưu đã khá lâu. Bà về hưu nhưng không nghỉ việc. Giã từ vị trí phụ trách trung tâm, bà qua với những bệnh nhân phong nay đã phục hồi đang sinh sống, sản xuất ở cơ sở 2 tại thôn Gia Lành, xã Gia Hiệp, cùng huyện. Gần 80 tuổi lại mang trong mình căn bệnh ung thư nhưng người nữ Anh hùng vẫn dành những ngày

tháng cuối cuộc đời cho bệnh nhân phong. Những người kế tiếp sự nghiệp của bà Mai Thị Mậu như các bà Nguyễn Thị Tiến, Lê Thị Kim Thúy đều trân quý hình ảnh của bà. Bà Tiến nói: "Tôi quý mến sơ Mậu vì tấm lòng vị tha và tinh thần phục vụ tận tụy của bà. Sơ là tấm gương sáng của những người thầy thuốc ở trung tâm và là ân nhân suốt đời của các bệnh nhân phong". Về nơi này và tận mắt chứng kiến, tôi nhận ra là không những bà Mậu, bà Tiến, bà Thúy mà tất cả 23 cán bộ - thầy thuốc của Trung tâm cùng có chung tâm huyết, trách nhiệm và sức lực cho hơn 200 bệnh nhân và người thân của họ.

ÔNG K'Bai, một bệnh nhân "trọn đời" nói rằng: "Đối với chúng tôi, còn có những điều đáng sợ hơn cái chết!". Đáng sợ hơn cái chết, đó chính là sự mặc cảm, sự lạnh lùng, miệt thị, sự bất bình đẳng trong đối xử, sự xa lánh của gia đình và cộng đồng. Năm nay gần 90 tuổi nhưng K'Bai mắc bệnh từ năm 1959. Ông bị buôn làng xua đuổi vào rừng và linh mục Ca-san phát hiện và đưa về trại từ đó. Gần 60 năm qua, làng phong là tổ ấm của ông, các thầy thuốc và những người đồng bệnh là người thân của ông. Ngay cả vợ ông, bà Ka Réh cũng là một bệnh nhân mà các thầy thuốc đã ghép đôi cho ông và giúp ông có tới ba người con lành lặn. Đó chính là điều kỳ diệu, những đứa trẻ lớn lên từ mảnh đất trại phong đã trả lời cho xã hội những câu hỏi bấy lâu còn chưa được giải đáp thỏa đáng. Họ lớn lên, lành lặn cả thể xác lẫn tâm hồn, được chăm sóc dạy dỗ tử tế, nhiều người đã bước qua cổng trường đại học. Nhiều người trong số đó sau những tháng ngày đèn sách đã trở về với làng phong trong vai trò thầy giáo, bác sĩ, y tá hay lái xe.

Họ góp sức cùng "mẹ Mậu", "mẹ Tiến", "cô Thúy" cùng mọi người và cả cộng đồng xoa dịu nỗi đau chung. Để những người con bệnh nhân lành lặn, thành đạt trở về làng phong, đó là nhờ ý tưởng cao đẹp và công lao của sơ Mậu. Có lẽ đây là một trong những thành công lớn nhất của những người làm công tác loại trừ bệnh phong. Trong khi loại trừ một căn bệnh đặc biệt, họ đã "loai

trú" luôn những định kiến bàng câu trả lời: con cái của bệnh nhân phong là những người lành lặn, là những người có ích cho xã hội.

Là con trai của hai bệnh nhân, ông K'Brang và bà Ka Mát, bác sĩ K'Brinh không thể nào quên những năm tháng gian khổ đã đi qua của cuộc đời mình. Khổ về vật chất chỉ là "chuyện nhỏ", ám ảnh khôn nguôi với anh chính là nỗi mặc cảm trong suốt thời cắp sách. Thế nhưng, với sự yêu thương, động viên của những "người mẹ", anh quyết chí học hành, học để trở về làng phong mà anh coi là một gia đình lớn. Học để trở về phục vụ chính cha mẹ đẻ, cho những bệnh nhân mà từ áu thơ anh đã coi là người thân của mình. Tốt nghiệp Trường đại học Y TP Hồ Chí Minh từ năm 2005, K'Brinh đã trở thành một trong những bác sĩ của khu điều trị. Cũng có hoàn cảnh giống anh, bác sĩ K'Diu - Phó Giám đốc Khu điều trị bệnh phong Di Linh cũng sinh ra và lớn lên tại làng phong khi có cha và mẹ đều là bệnh nhân. Bà Nguyễn Thị Xuân - Trưởng Phòng tổ chức của Trung tâm phòng chống bệnh xã hội Lâm Đồng cho tôi danh sách, trong số 23 cán bộ, nhân viên của trung tâm, có đến 16 người là con của bệnh nhân: đó là các bác sĩ K'Brinh, K'Diu và Đinh Quốc Quan; các hộ lý, điều dưỡng Ka Thủ, Ka Rung, Ka Riêm; các lái xe K'Brèm và K'Jeoh... Một điều dưỡng viên trẻ nói rằng: "Các anh, chị ấy làm việc rất tận tâm. Ngoài trách nhiệm, trong họ còn có sự đồng cảm và chia sẻ tốt cùng. Bởi họ chính là người trong cuộc..."

Buổi sáng đầu đông này, ở Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội Lâm Đồng, tôi được nghe thêm nhiều câu chuyện cảm động mà các đồng nghiệp nói về những người thầy thuốc đang tận tụy dốc tình, dốc sức cho những người không may mắn ở Khu điều trị bệnh phong. Từng nhiều lần chứng kiến những người thầy thuốc với sự tận tụy, hiến dâng, không nề hà trước mọi nỗi đau đớn của người bệnh ở đó cho nên tôi thực tâm đồng tình với lời bà Trưởng phòng Tổ chức Trung tâm: "Tôi thường nói với các bạn đồng nghiệp, muốn rèn luyện y đức cho các thầy thuốc mới vào nghề thì không cần phải đi đâu xa, hãy cho họ về với Khu điều trị bệnh phong Di Linh. 23 cán bộ, nhân viên ở đó đều xứng đáng là những tấm gương tuyệt vời về tinh thần trách nhiệm và tấm lòng dành cho người bệnh!".

Nhân Dân; số 23048; ngày Chủ nhật 18/11/2018; tr1+4